

HỖ TRỢ ĐẦU TƯ CỦA NHÀ NƯỚC CHO CHĂN NUÔI NÔNG HỘ Ở VIỆT NAM: CHÍNH SÁCH VÀ KHUYẾN NGHỊ

Ths. Lương Hương Giang

Khoa đầu tư – Trường Đại học KTQD

Khu vực nông nghiệp – nông thôn luôn được đánh giá là khu vực yếu thế, dễ tổn thương và nhiều rủi ro. Chính vì vậy, để các hoạt động sản xuất nông nghiệp trong đó có chăn nuôi phát triển cần thiết phải có chính sách hỗ trợ đầu tư thích đáng của Nhà nước. Rất nhiều các quốc gia trên thế giới đã thực hiện nhiều chính sách hỗ trợ đầu tư để thúc đẩy sự phát triển của khu vực này. Ở Việt Nam, sau chiến lược phát triển ngành chăn nuôi được ban hành năm 2008 thì Việt Nam cũng đã ban hành các chính sách hỗ trợ đầu tư và khuyến khích đầu tư vào lĩnh vực chăn nuôi, trong đó có hoạt động chăn nuôi nông hộ nhằm tạo sự chuyển biến trong cách thức chăn nuôi truyền thống, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường và yêu cầu môi trường.

1. Chính sách hỗ trợ đầu tư của Nhà nước cho chăn nuôi nông hộ

Để đạt được mục tiêu đến năm 2020, ngành chăn nuôi Việt Nam đáp ứng được phần lớn nhu cầu thực phẩm cho tiêu dùng trong nước cũng như xuất khẩu, nâng tỷ trọng ngành chăn nuôi trong nông nghiệp đến năm 2020 đạt trên 42%, một số chính sách hỗ trợ đầu tư của Nhà nước cho lĩnh vực chăn nuôi nông hộ đã và đang được triển khai thực hiện như:

- **Hỗ trợ đầu tư về giống vật nuôi cho các hộ chăn nuôi:** theo chính sách này thì tất cả các hộ chăn nuôi lợn, gà, trâu bò đều được hỗ trợ đầu tư về giống với các mức và hình thức hỗ trợ khác nhau. Việc hỗ trợ về giống vật nuôi được triển khai thực hiện cho các hộ chăn nuôi bao gồm cả hỗ trợ về phối giống và hỗ trợ về con giống.

Các hỗ trợ về phối giống được chia cho 2 nhóm chăn nuôi với mức chi phí hỗ trợ cụ thể:

(1) Đối với các hộ chăn nuôi lợn thì các hộ chăn nuôi được hỗ trợ về giống với mức 2 liều tinh cho một lần phối giống (tương đương chi phí hỗ trợ tối đa khoảng 100.000 đồng/1 lần) và mức hỗ trợ tối đa 1 năm cho 1 hộ là 5 liều tinh (tương đương chi phí hỗ trợ là 250.000 đồng/năm).

(2) Đối với các hộ chăn nuôi trâu, bò thì các hộ chăn nuôi không chỉ được hỗ trợ về giống mà còn được hỗ trợ toàn bộ kinh phí vật tư hỗ trợ cho việc phối giống nhân tạo (bao gồm tinh đông lạnh, nito lỏng, găng tay, dẫn tinh quản). Mức chi phí hỗ trợ cho các hộ tối đa 2 liều tinh/bò thịt/năm (tương đương 200.000 đồng/năm) và 4 liều tinh/ bò sữa hoặc trâu/năm tương đương mức hỗ trợ là 400.000 đồng/năm.

Như vậy, theo ước tính về số lượng các hộ chăn nuôi được thống kê hiện nay với 3 triệu hộ chăn nuôi lợn và 2,5 triệu hộ chăn nuôi trâu, bò thì vốn đầu tư hỗ trợ hàng năm mà nhà nước phải chi ra cho chính sách hỗ trợ này là khoảng 750 tỷ đồng/năm cho các hộ chăn nuôi lợn và khoảng 1.500 tỷ đồng/năm cho các hộ chăn nuôi trâu, bò.

Bên cạnh việc hỗ trợ về phối giống, các hộ chăn nuôi còn được hỗ trợ về con giống nhằm nâng cao chất lượng con giống trong chăn nuôi. Việc hỗ trợ về con giống được chia cho 3 nhóm chăn nuôi với mức chi phí hỗ trợ:

(1) Đối với các hộ chăn nuôi lợn thì mức hỗ trợ tối đa là 5.000.000 đồng/ con lợn đực và không quá 15.000.000 đồng/ hộ;

(2) Đối với các hộ chăn nuôi trâu, bò thì mức hỗ trợ tối đa là 20.000.000 đồng/ con bò đực/hộ và 25.000.000 đồng/ con trâu đực/ hộ;

(3) Đối với các hộ chăn nuôi gà, vịt thì mức hỗ trợ tối đa 10.000.000 đồng (tương đương là 50.000 đồng/con và hỗ trợ không quá 200 con).

Như vậy, với số lượng các hộ chăn nuôi được thống kê hiện nay thì mức hỗ trợ đầu tư của Nhà nước về con giống cho các hộ chăn nuôi lợn khoảng 45 nghìn tỉ đồng; cho các hộ chăn nuôi trâu, bò khoảng 60 nghìn tỉ đồng và khoảng 80 nghìn tỉ đồng cho gần 8 triệu hộ chăn nuôi gà vịt.

- **Hỗ trợ về xử lý chất thải chăn nuôi cho các nông hộ:** bên cạnh việc hỗ trợ về giống vật nuôi, các hộ chăn nuôi còn được hỗ trợ đến 50% chi phí về xử lý chất thải chăn nuôi với mục đích giảm thiểu ảnh hưởng của hoạt động chăn nuôi với môi trường, khuyến khích các hộ chăn nuôi đảm bảo các tiêu chuẩn về vệ sinh môi trường. Mức vốn hỗ trợ đầu tư của Nhà nước hiện nay cho việc xây dựng hệ thống xử lý chất thải chăn nuôi bao gồm:

(1) Hỗ trợ xây dựng công trình khí sinh học (Biogas) xử lý chất thải: việc xây dựng công trình khí sinh học là hình thức xử lý chất thải chăn nuôi được đánh giá là mang lại nhiều lợi ích. Bên cạnh việc đảm bảo vệ sinh môi trường trong hoạt động chăn nuôi của các nông hộ, khí thải từ công trình khí sinh học có thể giúp các hộ

nông dân đun nấu và tạo ra điện năng hỗ trợ việc thắp sáng, bơm nước, chạy máy xay sắn, máy phát điện... Hiện nay, mức hỗ trợ cao nhất cho các hộ chăn nuôi khi xây dựng hệ thống xử lý chất thải này là 5.000.000 đồng/ công trình/ 1 hộ.

(2) Hỗ trợ xây dựng đệm lót sinh học xử lý chất thải chăn nuôi: bên cạnh hình thức xây dựng công trình khí sinh học trong xử lý chất thải chăn nuôi thì việc ứng dụng hệ vi sinh vật để làm đệm lót sinh học trong chăn nuôi cũng là hình thức xử lý chất thải chăn nuôi được nhiều nước áp dụng như: Nhật Bản, Trung Quốc, Hồng Kông, Hoa Kỳ, Anh, Thái Lan, Hàn Quốc... Đây là hình thức xử lý chất thải chăn nuôi được đánh giá là hiệu quả và tiết kiệm chi phí hơn rất nhiều so với việc xây dựng công trình khí sinh học. Nhờ sự hoạt động của các vi khuẩn có hoạt tính cao mà chất thải được chuyển thành các chất vô hại, không gây mùi. Hình thức xử lý chất thải này giúp chất thải được xử lý triệt để, tạo môi trường trong sạch không ô nhiễm, giảm vi sinh vật gây hại, tạo môi trường sống thoải mái và nâng cao sức đề kháng cho vật nuôi. Các hộ nông dân áp dụng hình thức xử lý chất thải này cũng nhận được sự hỗ trợ của Nhà nước với mức hỗ trợ là 5.000.000 đồng/ 1 hộ.

Theo số lượng ước tính hiện nay của Việt Nam với khoảng trên 13 triệu hộ chăn nuôi thì mức vốn hỗ trợ đầu tư cho chính sách này là khoảng 70.000 tỉ đồng.

- **Hỗ trợ đào tạo kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc:** để nâng cao chất lượng con giống trong chăn nuôi của các hộ gia đình, Nhà nước còn thực hiện chính sách hỗ trợ cho việc phát triển dịch vụ nhân giống vật nuôi bao gồm cả chi phí đào tạo kỹ thuật phối giống cho các cá nhân với mức chi phí đào tạo hỗ trợ 6.000.000 đồng/người và chi phí thiết bị cho việc thực hiện dịch vụ này với mức hỗ trợ 5.000.000 đồng/người.

Có thể thấy rằng, chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi hộ gia đình được thực hiện tương đối đồng bộ từ việc hỗ trợ cơ sở vật chất đến hỗ trợ con giống cũng như hỗ trợ đào tạo kỹ thuật nhân giống. Chính sách này đã góp phần cải thiện chất lượng con giống trong chăn nuôi hộ gia đình, xử lý môi trường trong chăn nuôi cũng như tăng cường đào tạo nghề cho nông thôn. Vì vậy, sau 4 năm triển khai thực hiện ở các tỉnh thành nhất là những tỉnh thành có lượng chăn nuôi hộ gia đình lớn như Hà Nam, Đồng Nai, Trà Vinh..., chính sách hỗ trợ đầu tư này đã nhận được sự hưởng ứng của các hộ chăn nuôi. Tuy nhiên, hiệu quả của chính sách và xu hướng lâu dài có nên duy trì chính sách này hay không thì cần phải bàn thêm vì tất cả các nguồn vốn hỗ trợ đầu tư này chủ yếu được lấy từ nguồn vốn đầu tư công – nguồn vốn ngân sách. Dưới đây là một số khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của chính sách hỗ trợ đầu tư cho ngành chăn nuôi.

2. Khuyến nghị chính sách

Một là, ngành chăn nuôi Việt Nam đang trong thời kỳ quá độ, các nông hộ chăn nuôi vẫn chiếm một tỷ lệ cao (chiếm trên 50%). Vì vậy, để hoạt động chăn nuôi của các hộ gia đình hiệu quả, đảm bảo các điều kiện về môi trường, Nhà nước vẫn cần duy trì chính sách hỗ trợ các hộ chăn nuôi. Tuy nhiên, cùng với chính sách hỗ trợ đã thực hiện trên, Nhà nước cần có chính sách khuyến khích các hộ nông dân trong việc tăng quy mô đàn để tăng hiệu quả đầu tư theo quy mô cũng như khuyến khích các hộ nông dân tham gia vào HTX chăn nuôi.

Hai là, chính sách hỗ trợ cho chăn nuôi cho các nông hộ đã được đưa vào thực hiện 4 năm nhưng cho đến hiện nay rất nhiều hộ dân không biết và nếu có biết cũng không thể tiếp cận được đến nguồn vốn hỗ trợ này. Vì vậy, việc phổ biến rộng rãi chính sách và hiện thực hóa chính sách là cần thiết.

Ba là, cần có chính sách nhằm khuyến khích các nông hộ tham gia vào chuỗi cung ứng, tăng cường kết nối giữa các nông hộ và các khâu trung gian trong quá trình chăn nuôi từ nguồn cung cấp đầu vào (cung cấp thức ăn, thuốc thú y) đến nguồn tiêu thụ sản phẩm đầu ra.

Bốn là, chính sách hỗ trợ đầu tư cho nông hộ là cần thiết trong thời gian ngắn nhưng xu hướng, Nhà nước cần điều chỉnh theo hướng giảm dần chăn nuôi nông hộ quy mô nhỏ mà hướng đến tập trung vào chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển các vùng chăn nuôi lớn, an toàn dịch bệnh, đầu tư công nghệ cao và ứng dụng công nghệ 4.0 trong chăn nuôi.

Năm là, vấn đề chất thải và dịch bệnh trong chăn nuôi là vấn đề lớn, vì vậy cần có sự lưu ý đúng mức và có những hỗ trợ đầu tư cũng như những chế tài cần thiết trong việc ứng dụng công nghệ sinh học trong xử lý chất thải nhằm hạn chế ảnh hưởng của hoạt động chăn nuôi đến môi trường và kiểm soát dịch bệnh.

Sáu là, hiện nay có rất nhiều các doanh nghiệp sản xuất và chế biến thực phẩm từ các sản phẩm gia súc, gia cầm. Đây chính là thị trường tiêu thụ sản phẩm lớn và ổn định của ngành chăn nuôi. Vì vậy, cần hình thành Hiệp hội ngành hàng sản xuất, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm của ngành chăn nuôi để có thể có những dự báo nhu cầu sản phẩm chăn nuôi chính xác nhằm quy hoạch và điều chỉnh cơ cấu chăn nuôi phù hợp, đảm bảo tính ổn định và hiệu quả phát triển ngành lâu dài.

Tài liệu tham khảo

1. Quyết định số 50/2014/QĐ-TTg, ban hành ngày 04/09/2014 về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015 – 2020
2. Hội nông dân Việt Nam, Lợi ích chăn nuôi trên nền đệm lót sinh học, truy cập <http://mtnt.hoinongdan.org.vn/sitepages/news/1108/53495/loi-ich-chan-nuoi-tren-nen-dem-lot-sinh-hoc>, ngày 17/3/2019
3. Trang web channuoivietnam.com